

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI
Phần 2 - Quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời.
Bài 2 - Tin-Lành là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho loài người.

Trong bài thứ nhất (*Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời liên quan đến sự cứu chuộc loài người như thế nào?*) chúng ta được Lời Chúa tỏ cho biết quyết định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm giá cứu chuộc loài người và quyết định đó là Tin-Lành cho loài người. Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, Lời của Đức Chúa Trời chính là Tin-Lành đời đời.

Tiếp đến bài thứ hai (*Ai là người sẽ nhận được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời?*) chúng ta cũng được Lời Chúa tỏ cho biết, trong loài người, ai sẽ được hưởng Tin-Lành đời đời của Đức Chúa Trời, hay còn được gọi là ai là người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời? Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên trong hết thảy mọi sự, Đức Chúa Trời luôn tôn cao Lời của Ngài, vì thế cho nên khi Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng cho hết thảy loài người) qua Môi-se, Ngài đã phán rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải bị tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thế ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành đời đời cho loài người, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và tự loài người không thể giải cứu mình ra khỏi quyền lực của sự chết này, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô mà không thể tự giải cứu mình ra khỏi quyền lực của xứ đó vậy. Dân Y-sơ-ra-ên đã kêu cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Áp-ra-ham, là Y-sác, là Gia-cốp, xin Ngài giải cứu họ ra khỏi ách tội mọi của xứ Ê-díp-tô và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nghe tiếng kêu cầu của dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã quyết định giải cứu ra khỏi xứ đó.

Xuất Ê-díp-tô ký 3:1-10: Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại để xem sự lạ lớn này, vì cơ sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống để cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, để ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tay của Môi-se và của A-rôn mà tỏ quyền phép Ngài, để bắt phục Pha-ra-ôn của xứ Ê-díp-tô, mà cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó. Đức Giê-Hô-Va đã đem dân Y-sơ-ra-ên tới nơi đồng vắng Si-nai và tại nơi đó, Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho họ. Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ điều kiện duy nhất để tâm linh của họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, tức là được trở nên dân của Đức Chúa Trời. Điều kiện đó là dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Như vậy, Lời của Đức Chúa Trời chính là Tin-Lành đời đời cho loài người.

Nhưng dân Y-sơ-ra-ên, tức là những người đã được Đức Giê-Hô-Va giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó, đã ngã chết nơi đồng vắng, trong số những người đã ngã chết đó có những người được Đức Giê-Hô-Va dùng Môi-se lập lên làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên. Họ chết vì đã không tin vào các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã cho phép con cái của dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã sanh ra nơi đồng vắng, cùng với Giô-suê và Ca-lép với gia đình của họ, được vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm cơ nghiệp.

Những người Y-sơ-ra-ên đã ngã chết nơi đồng vắng đó, không phải vì Đức Giê-Hô-Va không có đủ quyền phép để đem họ vào xứ Ca-na-an, mà chính sự cứng lòng và sự vô tín của những người đó trước các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã không thể vào được trong lòng của họ, cũng như người ta bị chết đói trong khi họ có rất nhiều hạt giống của lúa mì cùng các loại cây sanh trái trong tay mình vậy, họ chết đói vì sự lười biếng, không chịu gieo, trồng những hạt giống mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Chính Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc nếu họ không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, như đã chép trong Phục truyền luật lệ ký 30:15-18.

Để cứu chuộc tuyển dân của Ngài (khi nói đến tuyển dân của Đức Chúa Trời, là nói đến những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định cho được trở nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật), Đức Giê-Hô-Va đã quyết định dùng chính cánh tay mình, để đem sự cứu chuộc đến cho hết thảy những người nào sẽ tin đến quyền phép của Lời Ngài, tức là tin vào quyền phép của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Ê-sai 59:1-21: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ huyết vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo**

trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; *khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ tôn cao một tiêu chuẩn, chống lại hắn - When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him* (King James version). **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Bản King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶ **And he saw^{H7200} that there was no^{H369} man^{H376}, and wondered^{H8074} that there was no^{H369} intercessor^{H6293}: therefore his arm^{H2220} brought^{H3467} salvation^{H3467} unto him; and his righteousness^{H6666}, it sustained^{H5564} him.**

Có nghĩa là: *Ngài (Đức Giê-Hô-Va) thấy tại đó không có người và lấy làm lạ khi không có một ai cầu thay, nên Ngài dùng cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến cho người ấy; và ban sự công bình của Ngài để duy trì liên tục cho người ấy.* Chữ *người ấy* - **him** chép trong câu 16 trên là nói về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, được Đức Giê-Hô-Va sai xuống thế gian để cứu chuộc loài người.

Chữ **sự công bình** - **righteousness^{H6666}** chép trong câu 16 trên, là nói về sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, đối với chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Ngài, là nói về những sự Ngài ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ, bao gồm quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, cùng sự tôn trọng của chức vụ đó, để duy trì chức vụ này theo ý muốn của Đức Giê-Hô-Va.

Sự công bình của Đức Giê-Hô-Va được ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ đó là:

Ê-sai 11:2-10: **Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kê ở rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rẽ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.**

Ê-sai 61:1-3: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giăng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mào hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.**

Sự công bình của Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ và qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà các ơn của Đức Giê-Hô-Va cũng sẽ được ban cho những người nào tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, hầu cho nhờ **các ơn**, được gọi là **ân điển** của Đức Giê-Hô-Va, mà những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ mới có thể noi theo Đức Chúa Jê-sus Christ mà được trở về với Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người.

Đức Giê-Hô-Va đã phán qua miệng của tiên tri Ê-sai: **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy.** Nghĩa là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ đến trên những người đã tin Đức Chúa Jê-sus Christ và vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là những người từ bỏ tội lỗi mình, chứ không phải là cho loài người xác thịt trong thế gian này. (Ê-sai 59:20)

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, được ban xuống thế gian này, không phải để phán xét loài người, nhưng để cứu chuộc loài người, là cứu chuộc những người nào tin đến Danh Ngài, là tin vào quyền phép không bao giờ thay đổi, không bao giờ qua đi, của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải cứu chuộc những người miệng nói tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một Đức Chúa Trời nhưng lại không làm theo Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán.

Thi-Thiên 68:18-20: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Để loài người có thể noi theo được Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hầu cho tâm linh người ta được sự sống lại và sự sống đời đời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không chỉ ban Con một của Ngài làm giá cứu chuộc loài người, mà Đức Giê-Hô-Va còn thông qua Con một của Ngài, mà ban các ơn (ân điển) của Ngài cho những ai tin đến Danh Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ nữa.

Ê-phê-sô 4:1-13: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trồng cấy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Bản King James version chép câu 7 và câu 8 trên như sau: ⁷But unto every^{G1538} one^{G1520} of us is given^{G1325} grace^{G5485} according^{G2596} to the measure^{G3358} of the gift^{G1431} of Christ^{G5547}. ⁸Wherefore^{G1352} he saith^{G3004}, When he ascended^{G305} up on^{G5311} high^{G5311}, he led^{G162} captivity^{G161} captive^{G162}, and gave^{G1325} gifts^{G1390} unto men^{G444}.

Chữ ân điển - grace^{G5485} chép trong câu 7 trên, đó là chữ χάρις- charis, số 5458, ra từ chữ χαίρω - chairo, số 5463 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nhân từ, sự khoan dung, sự ban cho mà người nhận sự ban cho đó vốn không xứng đáng, nhưng nhờ những sự ban cho đó ảnh hưởng trong cuộc đời của người đó, khiến cho được trở nên xứng đáng, trở nên có giá trị, trở nên được chấp nhận, được vui mừng, được phước hạnh;*

Chữ theo lượng - according^{G2596} to the measure^{G3358} chép trong câu 7 trên, bao gồm hai chữ tùy theo according^{G2596} to và chữ lượng - the measure^{G3358}. Chữ lượng - the measure^{G3358} đó là chữ μέτρον - metron, số 3358 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự đo lường, thước đo tiêu chuẩn, đo mức độ,*

Chữ ban cho - the gift^{G1431} chép trong câu 7 trên, đó là chữ δωρεά - dorea, số 1431 ra từ chữ δῶρον - doron, số 1435 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ban cho, sự tặng cho, sự hy sinh, sự chết.*

Chữ các ơn - gift^{G1390} chép trong câu 8 trên, đó là chữ δόμα - doma, số 1390 ra từ chữ δίδωμι - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ban tặng cho, sự chuyển cho, sự truyền cho; sự ban năng lực, ban quyền năng, quyền hợp pháp, ban uy quyền, sự phong tặng,*

Chữ loài người - men^{G444} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ἄνθρωπος - anthropos, số 444 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *loài người (có linh hồn sống);*

Toàn nghĩa của hai câu 7 và 8 trên, đó là: *Nhưng đã ban ân điển (sự nhân từ, sự khoan dung, sự ban cho mà người nhận sự ban cho đó vốn không xứng đáng, nhưng nhờ những sự ban cho đó ảnh hưởng trong cuộc đời của người đó, khiến cho người đó được trở nên xứng đáng, trở nên có giá trị, trở nên được chấp nhận, được vui mừng, được phước hạnh) cho mỗi một người trong chúng ta căn cứ theo thước đo tiêu chuẩn của sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ (mà mỗi người tin Chúa đã có trong cuộc đời của người ấy so với sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ). Vậy nên Lời Chúa có chép rằng: Khi Ngài (Đấng Christ) trở lên cao, Ngài dẫn theo những kẻ phu tù và ban các ơn (uy quyền, khả năng, sức lực, quyền hợp pháp) cho tâm linh của*

loài người (tức là những người đã tin đến Danh Ngài).

Chúng ta cần có những bằng chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời) tác động và thay đổi tình trạng thuộc linh của loài người, khi người ấy tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:1-29: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Timô-thê là anh em, gửi cho các anh em chúng ta ở thành Cô-lô-se, là những người thánh và trung tín trong Đấng Christ: nguyên xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta! Trong khi chúng tôi cầu nguyện cho anh em không thôi, thì cảm tạ Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vì chúng tôi đã nghe về đức tin của anh em nơi Đức Chúa Jêsus Christ và về sự yêu thương của anh em đối với mọi thánh đồ, vì cơ sự trồng cấy để dành cho anh em ở trên trời là sự trước kia anh em đã nhờ đạo Tin Lành chân thật mà biết đến. Đạo Tin Lành đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại kết quả và tiến bộ cũng như trong anh em, từ ngày mà anh em đã nghe rao truyền ơn Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó, y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa với chúng tôi đã dạy anh em; người giúp đỡ chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành của Đấng Christ, và đã tỏ ra cho chúng tôi biết lòng yêu thương mà anh em cảm chịu bởi Đức Thánh Linh. Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ ngày nhận được tin đó, cứ cầu nguyện cho anh em không thôi, và xin Đức Chúa Trời ban cho anh em được đầy dẫy sự hiểu biết về ý muốn của Ngài, với mọi thứ khôn ngoan và hiểu biết thuộc linh (*spiritual understanding*) nữa, hầu cho anh em ăn ở cách xứng đáng với Chúa, đặng đẹp lòng Ngài mọi đường, nảy ra đủ các việc lành, càng thêm lên trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để nhịn nhục vui vẻ mà chịu mọi sự. Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đặng làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự trồng cấy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy. Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài. Tôi làm kẻ giúp việc của Hội thánh đó, bởi sự phân phát của Đức Chúa Trời, là Đấng giao cho tôi cái phần việc truyền đạo Chúa cho anh em cách trọn vẹn, tức là sự mầu nhiệm đã giấu kín trải các đời các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài. Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự mầu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là Đấng Christ ở trong anh em, là sự trồng cấy về vinh hiển. Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ Ngài giúp đỡ mà chiến đấu, là sức hành động cách có quyền trong tôi.

Sứ đồ Phao-lô đã nắm giữ được chìa khoá Nước Thiên đàng, như Đức Chúa Jêsus đã phán với sứ đồ Phi-e-rô và các môn đồ của Ngài, cùng những sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ đó, chính là Tin-Lành của ân điển Đức Chúa Trời. Tin-Lành của ân điển đó chính là sự ban cho chìa khoá của báu Nước Thiên đàng, là chìa khoá mà không phải bất cứ người nào tin Chúa thì sẽ nhận được, mà chỉ những người xứng đáng với những sự ban

cho đó, mới nhận được mà thôi, như Lời Chúa đã tỏ ra trong Ê-phê-sô đoạn 4 câu 7-8: **Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người.**

Bản King James version chép câu 7 và câu 8 trên như sau: ⁷But unto every^{G1538} one^{G1520} of us is given^{G1325} grace^{G5485} according^{G2596} to the measure^{G3358} of the gift^{G1431} of Christ^{G5547}. ⁸Wherefore^{G1352} he saith^{G3004}, When he ascended^{G305} up on^{G5311} high^{G5311}, he led^{G162} captivity^{G161} captive^{G162}, and gave^{G1325} gifts^{G1390} unto men^{G444}.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều phải trả giá cho được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thánh-Linh của Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép: **“Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta.”** (Rô-ma 8:16-18)

Để được trở nên **kẻ đồng kế tự với Đấng Christ**, thì người tin Chúa phải **chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài**. Người tin Chúa phải **liều mình** vác thập tự giá mình mà theo Chúa mà ý nghĩa của chữ **liều mình** đây, là sự từ bỏ chính mình, tức là từ bỏ những sự mà thân thể xác thịt yêu thích, mà những sự yêu thích của xác thịt là không hợp với bốn tánh của Đức Chúa Trời, tức là nghịch lại với Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ cho loài người chúng ta, và chính Lời Đức Chúa Trời, khi đã được tiếp nhận vào trong lòng của người tin Chúa, với thái độ tôn kính và trong sự hiểu biết giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi thân phận thật của tâm linh người ấy theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy rõ giá trị của ân điển mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:10-18: **Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trởi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Vả, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Bản King James version chép: ¹⁰He was in the world^{G2889}, and the world^{G2889} was made^{G1096} by him, and the world^{G2889} knew^{G1097} him not. ¹¹He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹²But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: ¹³Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}. ¹⁴And the Word^{G3056} was made^{G1096} flesh^{G4561}, and dwelt^{G4637} among^{G1722} us, (and we beheld^{G2300} his glory^{G1391}, the glory^{G1391} as of the only^{G3439} begotten^{G3439} of the Father^{G3962}), full^{G4134} of grace^{G5485} and truth^{G225}. ¹⁵John^{G2491} bare^{G3140} witness^{G3140} of him, and cried^{G2896}, saying^{G3004}, This^{G3778} was he of whom^{G3739} I spake^{G2036}, He that cometh^{G2064} after^{G3694} me is preferred^{G1715} before^{G1715} me: for he was before^{G4413} me. ¹⁶And of his fulness^{G4138} have^{G2192} all^{G3956} we received^{G2983}, and grace^{G5485} for grace^{G5485}. ¹⁷For the law^{G3551} was given^{G1325} by Moses^{G3475}, but grace^{G5485} and truth^{G225} came^{G1096} by Jesus^{G2424} Christ^{G5547}. ¹⁸No^{G3762} man^{G3762} hath seen^{G3708} God^{G2316} at^{G4455} any^{G4455} time^{G4455}; the only^{G3439} begotten^{G3439} Son^{G5207}, which^{G3588} is in the bosom^{G2859} of the Father^{G3962}, he hath declared^{G1834} him.

Có nghĩa là: **Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) đã ở trong thế gian này và thế gian đã được dựng nên bởi Ngài, nhưng thế gian không nhận biết Ngài. Ngài đã đến với dân của Ngài, nhưng dân của Ngài không nhận biết Ngài. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho người đó quyền hợp pháp, (có uy quyền, có khả năng, có**

sức lực) để trở nên con trai của Đức Chúa Trời, tức là cho những người tin đến Danh của Ngài, là những người không phải sanh bởi thịt và huyết, hay là sanh bởi ý muốn của xác thịt, hay là bởi ý muốn của loài người, nhưng bởi Đức Chúa Trời. Lời (của Đức Chúa Trời - Đức Chúa Jêsus Christ) đã trở nên xác thịt, ngự giữa chúng ta, (chúng ta đã nhìn thấy sự vinh hiển của Ngài, là sự vinh hiển của Con một của Đức Chúa Cha), đầy đầy ân điển và Lẽ thật. Giảng (báp-tít) đã làm chứng về Ngài và kêu lên rằng: Đó là về Ngài mà ta đã nói, Đấng đến sau ta trở (ưu việt) hơn ta: vì Ngài vốn có trước ta. Bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta hết thấy đều nhận được, ân điển thêm ân điển. Vì Luật pháp đã được ban cho bởi Môi-se, còn ân điển và Lẽ thật đến bởi Đức Chúa Jêsus Christ. Trải mọi thời đại, không có một người nào thấy được Đức Chúa Cha, chỉ có Con một ở trong lòng của Đức Chúa Cha, là Đấng bày tỏ Đức Chúa Cha cho chúng ta.

Chữ **chẳng hề nhận lấy**-received^{G3880} chép trong câu 11 trên, đó là chữ παραλαμβάνω - paralambano, số 3880 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không đến gần, không kết giao với, không liên kết với, không học theo, không làm bạn với, không nắm giữ lấy, không chấp nhận;*

Còn chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *nắm chặt lấy, túm chặt lấy, giữ chặt lấy, chấp nhận lấy, sở hữu lấy, giành lấy, chiếm lấy cho mình;*

Chữ **quyền phép** - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *khả năng, quyền hợp pháp, đặc ân, năng lực, bằng chứng, quyền hạn,*

Bây giờ chúng ta hãy xem ai là những người sẽ được nhận lãnh Tin-Lành ân điển của Đức Chúa Trời.

Công vụ các sứ đồ 20:17-24: **Bấy giờ, Phao-lô sai người ở thành Mi-lê đi tới thành Ê-phê-sô, mời các trưởng lão trong Hội thánh đến. Khi các người ấy đã nhóm cùng người, người nói rằng: Từ ngày tôi mới đến cõi A-si, hằng ăn ở luôn với anh em cách nào, anh em vẫn biết, tôi hầu việc Chúa cách khiêm nhường, phải nhiều nước mắt, và ở giữa sự thử thách mà người Giu-đa đã lập mưu hại tôi. Anh em biết tôi chẳng trể nải rao truyền mọi điều ích lợi cho anh em, chẳng dấu điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc giữa công chúng, hoặc từ nhà này sang nhà kia, giảng cho người Giu-đa như cho người Gờ-réc về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời, và đức tin trong Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta. Kìa, nay bị Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi đến thành Giê-ru-sa-lem, chẳng biết điều chi sẽ xảy đến cho tôi ở đó; duy Đức Thánh Linh đã bảo trước cho tôi rằng từ thành này sang thành khác dây xích và hoạn nạn đang đợi tôi đó. Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để mà làm chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời.**

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: ²⁴ **But none** ^{G3762} **of these things** ^{G3056} **move** ^{G3056-G4160} **me, neither** ^{G3761} **count** ^{G2192} **I my life** ^{G5590} **dear** ^{G5093} **unto myself** ^{G1683} **, so** ^{G5613} **that I might finish** ^{G5048} **my course** ^{G1408} **with joy** ^{G5479} **, and the ministry** ^{G1248} **, which** ^{G3739} **I have** ^{G2192} **received** ^{G2983} **of the Lord** ^{G2962} **Jesus** ^{G2424} **, to testify** ^{G1263} **the gospel** ^{G2098} **of the grace** ^{G5485} **of God** ^{G2316} .

Chữ Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời - the gospel^{G2098} of the grace^{G5485} of God^{G2316} được chép trong câu 24 trên, đó là: *Tin-Lành của ân điển của Đức Chúa Trời.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **ơn** - grace^{G5485} trong câu 24 trên, đó là chữ χάρις- charis, số 5458, ra từ chữ χείρω - chairo, số 5463 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhân từ, sự khoan dung, sự ban cho mà người nhận sự ban cho đó vốn không xứng đáng, nhưng nhờ những sự ban cho đó ảnh hưởng trong cuộc đời của người đó, khiến người đó được trở nên xứng đáng, trở nên có giá trị, trở nên được chấp nhận, được vui mừng, được phước hạnh ở trước mặt Đức Chúa Trời;*

Người đầu tiên được nhận lãnh ân điển của Đức Giê-hô-Va, đó là A-rôn và các con trai của A-rôn.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-9: **Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-**

rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Trong ý nghĩa mẫu nhiệm của các Lời trên, Môi-se là người hình bóng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, còn A-rôn là bóng về những người sẽ được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chức thầy tế lễ nhà Vua, mà Đức Chúa Jê-sus Christ là Vua của Nước thầy tế lễ đó.

Ý nghĩa mẫu nhiệm của Bô đực đó là bóng về Lễ thật, còn hai con chiên đực là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời và là bóng về cả hai Giao-ước cũ và mới, đều phải được rao giảng ra để mọi người tin Chúa được hiểu biết Lễ thật. Nước mà Môi-se dùng để tắm cho A-rôn là bóng về Lễ thật, là quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, khiến cho tâm linh của người ta được nên thánh. Bọt mì thật mịn, bánh không men, bánh nhỏ không men tẩm dầu, bánh trắng không men tẩm dầu đều là bóng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời cả văn tự và Lễ thật, mà cái giỏ đựng các loài thực phẩm đó là bóng về nội dung của các bài giảng theo Lời Chúa được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh. Nội dung của nguyên tắc lập chức thầy tế lễ mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se đó, đã được ứng nghiệm với Lời Chúa chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 6.

Ê-phê-sô 6:10-20: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khó khăn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ. Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở miệng ra, Chúa ban cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ lễ mẫu nhiệm của đạo Tin Lành, mà tôi vì đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu cho tôi nói cách dạn dĩ như tôi phải nói.

Theo các bài trước mà chúng ta đã học, thì Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được ban cho loài người đó không phải là ban cho thế gian, hay là ban cho những người mang danh là người tin Chúa mà lại không làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Đó là nguyên tắc, là Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, đối với Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời cũng vậy, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cũng đãi Con một của Ngài theo Luật pháp công bình mà Ngài đã ban cho loài người, qua Môi-se.

Trở lại với mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên mà chúng ta đã học, chúng ta thấy rõ mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, khi Ngài phán với dân Y-sơ-ra-ên về điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo, để qua đó mà họ được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ, để chúng ta so sánh với điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã vâng giữ và tuân theo mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, mà nhận biết rằng, không có sự khác biệt.

Với dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-Va đã phán (qua Môi-se): **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Xuất Ê-díp-tô ký 19:3-6: Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cứu chuộc loài người, là quyền phép của Đức Chúa Trời để phục hồi thân phận thật của loài người, mà nếu không phải bởi chính Đức Chúa Trời quyết định ban luật pháp (là Lời

của Đức Chúa Trời) cho loài người, thì tự loài người không thể cứu được linh hồn mình khỏi quyền lực của tội và sự chết. Vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng cho loài người, vì tâm linh loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, dò biết hết thảy mọi sự có trong lòng, trong trí của xác thịt loài người. Chính sự sáng đó sẽ soi sáng mọi sự mà thân thể xác thịt của loài người, vốn bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời thông qua tâm linh, là ngọn đèn của Ngài, để dắt đưa loài người (cả xác thịt và tâm linh) noi theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, để ra khỏi nơi tối tăm, tức là thoát khỏi mưu chước của ma quỷ, mà tới được nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người đến với giá cứu chuộc, mà chính loài người phải chứng minh đức tin của mình vào Lời của Đức Chúa Trời, thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người ấy được thánh sạch khỏi mọi thứ tội lỗi và bông trái của công việc đó được tỏ ra qua công việc của thân thể xác thịt người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt loài người, đúng như Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:5)

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho loài người biết Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, thông qua chính sự sống của Ngài, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài:

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (và cũng là cho muôn dân trên đất này) chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời đối với loài người, và Lời Đức Chúa Trời là Tin-Lành của Đức Chúa Trời ban cho loài người và trong Tin-Lành đó có đủ mọi thứ ơn, còn được gọi là ân điển của Đức Chúa Trời và ân điển của Đức Chúa Trời chỉ ban cho những người nào thật lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài mà thôi.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với chân giá trị của **ân điển** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua việc Ngài ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là cho tuyển dân của Đức Chúa Trời là nói đến dân được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, là dân nghe tiếng của Đức Chúa Trời mà vùng dậy từ giữa đám người chết (bởi tội lỗi của A-đam và của chính người ấy), để noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời) và được đồng cai trị với Ngài.

Thi-Thiên 45:1-7: Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vinh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sỹ có tài. Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời. Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài. Vì có sự chân thật, sự hiền từ, và sự công bình, hãy lấy sự oai nghi Ngài cưỡi xe lướt tới cách thẳng trận; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài những việc đáng kính. Các mũi tên Ngài bén nhọn, bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các dân đều ngã dưới Ngài. Hỡi Đức Chúa Trời, ngòi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng. Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xức dầu cho Chúa bằng dầu vui vẻ trởi hơn đồng loại Chúa.

Chữ **ân điển** - **grace**^{H2580} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **יְחַן** - **chen**, số 2580, ra từ chữ **יְחַן** - **chanan**, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nhân từ, sự chiếu cố, sự ban ơn huệ, sự giúp đỡ; khiến cho được quý mến, khiến cho chấp nhận được, khiến cho biết cầu xin, khiến cho được trở nên thanh lịch, khiến cho được thương xót, khiến cho biết tìm kiếm sự giúp đỡ;*

Chữ **sự chân thật** - **truth**^{H571} mà bản dịch tiếng Việt chép trong câu 4 trên, đó là chữ **אֱמֶת** - **emeth**, số 0571 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tính vững chắc, tính trung thực, sự đáng tin cậy, sự hằng còn mãi, chân lý bền vững muôn đời;*

Thi-Thiên 45 là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài sẽ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người bằng Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên, cùng các lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri của Ngài để phán dạy tuyển dân của Ngài, là không bao giờ qua đi, nhưng sẽ ứng nghiệm trong kỳ đã định của Ngài và hết thảy mọi sự đó, là Tin-Lành cho loài người.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng chính sự sống của Ngài để làm mẫu mực về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của loài người, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài, hãy học theo Ngài và làm theo Ngài, thì họ sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời, như Ngài đã làm và được như vậy.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Đức Chúa Jêsus đã kêu gọi hết thảy những người nhận biết linh hồn mình đang mang gánh nặng, mà không biết phải làm thế nào để giải thoát được, thì hãy đến với Ngài, nghĩa là đến với Lời của Đức Chúa Trời, không phải là chỉ những Lời mà các tôi tớ của Chúa Jêsus đã chép về Ngài và sẽ được chép trong các phần mà chúng ta ngày nay gọi là phần Kinh-Thánh Tân-ước, mà đến với toàn bộ Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một. Nếu người tin Chúa mà tâm linh chưa được tái sanh, thì người đó sẽ không thể hiểu được chân giá trị này, vì Lời Chúa thuộc về thần linh và sự sống, là Lẽ thật, là những sự thuộc về sự sống đời đời của Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Bản King James version chép: ²⁸ Come ^{G1205} unto me, all ^{G3956} ye that labour ^{G2872} and are heavy laden ^{G5412}, and I will give you rest ^{G373}. ²⁹ Take ^{G142} my yoke ^{G2218} upon you, and learn ^{G3129} of me; for I am ^{G1510} meek ^{G4235} and lowly ^{G5011} in heart ^{G2588}: and ye shall find ^{G2147} rest ^{G372} unto your ^{G5216} souls ^{G5590}. ³⁰ For my yoke ^{G2218} is easy ^{G5543}, and my burden ^{G5413} is light ^{G1645}.

Chữ **ách** - **yoke**^{G2218} được chép trong câu 29 trên, đó là chữ **ζυγός** - **zugos**, số 2218 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thắt chặt với, kết hiệp với, sự quy phục Luật pháp hoặc với trách nhiệm được giao;*

Chữ **học theo** - **learn**^{G3129} **of** chép trong câu 29 trên, đó là chữ **μανθάνω** - **manthano**, số 3129 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *học theo, nghiên cứu, hiểu biết, nắm được ý;*

Đức Chúa Jêsus kêu gọi hết thảy loài người (cho tới khi tận thế) hãy học theo gương của Ngài mà mang lấy trách nhiệm như Ngài đã tiếp nhận sự giao phó cho từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, là chức vụ làm chứng cho Lẽ thật và tôn Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chữ Ta được chép trong các câu trên, là nói về Ngài, Con một của Đức Chúa Trời và là Lời Đức Chúa Trời. Học theo có nghĩa là, Lời Đức Chúa Trời đã phán ra và được chép trong Kinh-Thánh thế nào, thì mọi người tin Chúa phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo thể đó, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và nhờ quyền phép của Luật pháp mà Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo đó mà Ngài thắng được hết thảy mọi sự cám dỗ và quyền của sự chết.

Chúng ta có thể thấy rõ điều này qua Lời Chúa Chúa Jêsus khi Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Giăng 17:1-4 & 24-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha,

giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.... Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Tin-Lành là tin tức tốt lành cho mọi sự mà người ta có cần, hoặc trong thuộc thể, hoặc trong thuộc linh. Những Lời phán dạy của Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Jêsus Christ, luôn luôn là Tin-Lành cho những người đang mong đợi, đang tìm kiếm cho sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh mình. Nhưng đối với những người mang danh là người tin Chúa, mà lại không muốn tìm kiếm những sự thuộc về sự sống cho tâm linh mình, mà chỉ tìm kiếm những sự ưa thích của xác thịt mình, lười biếng trong sự hầu việc Đức Chúa Trời, thì những người đó, dù có được nghe Tin-Lành của Đức Chúa Trời thì họ cũng không nhận được Tin-Lành đó.

Để nhận được Tin-Lành cho sự sống lại và sự sống cho tâm linh mình, người tin Chúa, tức là những người nhận biết tâm linh mình cần nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, thì những người như vậy phải đến với Lời của Đức Chúa Trời, là Lời đã được chép trong Kinh-Thánh, và hãy nhớ rằng, Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và chính Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời - đã đến thế gian này để tạo nên muôn vật và trong muôn vật đó, có loài người, như Kinh-Thánh đã chép và chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán với những người Giu-đa vậy.

Châm ngôn 8:12-36: Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về ta. Nhờ ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi ta. Bông trái ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe lời ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét ta, ắt ưa thích sự chết.

Người tin Chúa phải luôn nhận biết rằng, các Lời đã được chép trong Kinh-Thánh, hoặc là trong năm sách của Môi-se, hay là các sách tiếp theo cho đến sách Gióp, các Thi-Thiên, các Lời được chép trong sách Châm ngôn, hay trong toàn bộ Kinh-Thánh, hoặc Cựu ước hay là Tân-ước, dù là do loài người chép xuống, nhưng hết thảy đều được gọi là Lời của Đức Chúa Trời, vì chính Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-hô-va, đã cảm động những người Ngài đã chọn đó, để chép xuống các Lời đó, có tác dụng dạy dỗ loài người theo ý Ngài, chứ

không phải bởi xác thịt của những người đó chép xuống theo ý riêng mình, như Lời Chúa Jêsus đã phán và được các tội tố của Ngài chép xuống.

Giăng 10:34-36: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?

2 Ti-mô-thê 3:14-17: Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ. Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

2 Phi-e-rô 1:16-21: Vả, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai nghiêm Ngài. Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng vinh hiển từ nơi Đức Chúa Trời, Cha Ngài, khi Đấng tôn nghiêm rất cao phán cùng Ngài rằng: “Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường.” Chính chúng tôi cũng từng nghe tiếng ấy đến từ trời, lúc chúng tôi ở với Ngài trên hòn núi thánh. Nhân đó, chúng tôi càng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn, anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em. Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời.

Để có thể chấp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại và được sự sống đời đời, thì người tin Chúa cần phải nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Ngài là Đấng bảo lãnh cho tâm linh của những người thật lòng tin vào Danh Ngài, ở trước mặt Đức Chúa Trời và nếu không có sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì không có một người nào nhận lãnh được những sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Nói như vậy để mọi người tin Chúa nhận biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng công bình, không tây vị ai, kể cả đối với Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, cũng phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu người nào không chấp nhận Luật pháp, không muốn làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, thì sự người ấy nói rằng mình tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời, mà lại không làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì kẻ đó là kẻ nói dối, sự sống lại và sự sống đời đời sẽ không dành cho kẻ đó.

Tin-Lành của ân điển Đức Chúa Trời chỉ ban cho những người thật lòng tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là tin hoàn toàn vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, vì các Lời mà Môi-se đã nhận được đó cũng là nhận lãnh bởi Đức Chúa Jêsus Christ vậy, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một.

Người tin Chúa phải luôn nhớ rằng, hết thảy loài người được sanh ra trên đất này, đều nằm trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, mà dòng dõi thánh đó là thuộc về nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, mà Thầy tế lễ thượng phẩm của Nước đó, chính là Đức Chúa Jêsus Christ. Hết thảy loài người được sanh trên đất này đều phải đối diện với Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là Luật pháp đã được ban cho Môi-se và Luật pháp này sẽ không qua đi cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đó được hoàn thành theo ý đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Muôn dân sống trên đất này đều được luyện lọc và Đức Giê-Hô-Va sẽ tìm từ giữa loài người xem ai là người yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ đưa những người đó vào trong một môi trường cao hơn, với những sự thử thách liên quan đến Luật pháp của Đức Chúa Trời, để những người đó tiếp tục được tôi luyện và chỉ những người nào thật lòng yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời với sự tôn trọng, sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, mới được chọn làm công dân của nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ rằng, tâm linh của loài người phải chịu đựng một thân thể xác thịt bằng bụi đất, vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và chính thân thể xác thịt đó là một môi trường mà

chính tâm linh của loài người phải quản trị thân thể xác thịt mình, bắt thân thể xác thịt đó phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì quyền lực của tội lỗi khiến cho thân thể xác thịt của người ta không thể phục được luật pháp của Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc hết thảy những người nào, tức là những tâm linh nào thật sự tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ (vì ý nghĩa của **Danh** trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng**), thì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ trang bị cho tâm linh đó được sự sống lại và chỉ khi nào tâm linh của người đó được sống lại, thì bấy giờ Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ dắt dẫn tâm linh đó vào trong các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, Lẽ thật còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Chính Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ khiến cho tâm linh của người tin Chúa đó được nhận lãnh những sự vốn thuộc về mình (là những sự đã bị thiếu hụt bởi tội lỗi của A-đam), như sự nhìn thấy, sự nghe được, sự gia thêm đức tin, sự hiểu biết, sự khôn ngoan, sự thông sáng cùng các khả năng cùng những quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, là những sự mà xác thịt của loài người không thể nào có được và không thể hiểu được. Bấy giờ, tâm linh người đó mới có thể bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, cũng như với hết thảy mọi người thật lòng tin Ngài, rằng: “Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần Lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.” (Giăng 14:10-17)

Các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, luôn ẩn chứa các Lẽ thật rất quan trọng, đó là Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ngự vào trong lòng của những người nào thật sự nhận biết mình là con của Đức Chúa Trời và muốn được trở lại làm con của Ngài và được hầu việc Ngài, thì những người ấy phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, trong sự hiểu biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải bằng thủ tục tôn giáo, như dân Y-sơ-ra-ên và các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm. Chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ ban quyền phép có ở trong Lời của Đức Chúa Trời cho tâm linh của những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà những quyền phép mà Đức Chúa Jêsus Christ đã có trong Ngài cũng sẽ được ban cho những người yêu mến Ngài vậy, vì mọi sự có trong Đức Chúa Jêsus Christ đó cũng là mọi sự có ở trong Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Rô-ma 8:28-32: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là

cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếm chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán gì khi Ngài quyết định sai Con một Ngài (nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời) vào thế gian này để cứu chuộc loài người, nghĩa là để phục hồi thân phận thật của loài người, theo đúng tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 42:1-7: **Này, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phở nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dục tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mõi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.**

Các Lời của Đức Giê-hô-va được phán qua tiên tri Ê-sai đó là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, khi đến thế gian này, sẽ khiến sống lại tâm linh của những người đang ngồi trong bóng của sự chết, mà ý nghĩa của chữ sống lại đây là nói về sự phục hồi thân phận thật của tâm linh đó, được nhận lãnh quyền làm con của Đức Chúa Trời, chứ không nói về thân thể xác thịt của loài người, là loài được tạo nên bằng bụi đất.

Mặc dù quyền phép của Lời Đức Chúa Trời có thể khiến sống lại kẻ chết, mở mắt kẻ mù, mở tai kẻ điếc, mở miệng kẻ câm... trong thuộc thể, nhưng trong ý nghĩa mẫu nhiệm của lẽ thật, là nói về những sự thuộc về tâm linh của loài người, còn được gọi là người bề trong, sẽ được phục hồi lại những khả năng vốn thuộc về tâm linh của loài người, theo như tiêu chuẩn đã định cho bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu.

Chúng ta hãy xem một người vốn có đủ các khả năng của một thân thể xác thịt, nhưng tâm linh của người đó lại không nhìn biết Đức Chúa Trời, nên người đó đã chống lại quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, cho đến khi tâm linh của người ấy được phục hồi khả năng nhìn biết Đức Chúa Trời, thì mọi hành vi của người ấy được thay đổi hoàn toàn theo tiêu chuẩn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đã định cho loài người phải có.

Công vụ các sứ đồ 9:1-22: **Bấy giờ, Sau-lơ chỉ hằng ngắm đe và chém giết môn đồ của Chúa không thôi, đến cùng thầy cả thượng phẩm, xin người những bức thư để gửi cho các nhà hội thành Đa-mách, hầu cho hễ gặp người nào thuộc về đạo bất kỳ đàn ông đàn bà, thì trói giải về thành Giê-ru-sa-lem. Nhưng Sau-lơ đang đi đường gần đến thành Đa-mách, thành linh có ánh sáng từ trời soi sáng chung quanh người. Người té xuống đất, và nghe có tiếng phán cùng mình rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ ta? Người thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán rằng: Ta là Jêsus mà ngươi bắt bớ; nhưng hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ nói cho ngươi mọi điều phải làm. Những kẻ cùng đi với người đều đứng lại sững sờ, nghe tiếng nói, mà chẳng thấy ai hết. Sau-lơ chồm dậy khỏi đất, mắt dẫu mở, nhưng không thấy chi cả; người ta bèn cầm tay dắt người đến thành Đa-mách; người ở đó trong ba ngày chẳng thấy, chẳng ăn và cũng chẳng uống. Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy chớ dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bấy giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đặng**

bắt trói hết thầy mọi người cầu khẩn đến danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì ta đã chọn người này làm một đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì danh ta là bao nả. A-na-nia bèn đi, vào nhà, rồi đặt tay trên mình Sau-lơ mà nói rằng: Hỡi anh Sau-lơ, Chúa là Jê-sus này, đã hiện ra cùng anh trên con đường anh đi tới đây, đã sai tôi đến, hầu cho anh được sáng mắt lại và đầy Đức Thánh Linh. Tức thì có cái chi như cái vảy từ mắt người rớt xuống, thì người được sáng mắt; rồi chờ dậy và chịu phép báp-tem. Khi người ăn uống rồi, thì được mạnh khỏe lại. Sau-lơ ở lại một vài ngày với các môn đồ tại thành Đa-mách. Người liền giảng dạy trong các nhà hội rằng Đức Chúa Jê-sus là Con Đức Chúa Trời. Phàm những người nghe đều lấy làm lạ, mà nói rằng: Há chẳng phải chính người đó đã bắt bớ tại thành Giê-ru-sa-lem những kẻ cầu khẩn danh này, lại đến đây để trói họ điếu về cho các thầy tế lễ cả hay sao? Còn Sau-lơ lần lần càng thêm vững chí, bắt bẻ những người Giu-đa ở tại thành Đa-mách, mà nói rõ rằng Đức Chúa Jê-sus là Đấng Christ.

Bây giờ chúng ta hãy xem người đã được quyền phép của Đức Chúa Jê-sus Christ qua Đức Thánh-Linh khiến cho tâm linh của người ấy được phục hồi thân phận thật của mình, là được làm con của Đức Chúa Trời, đã làm chứng về quyền phép của Tin-Lành ân điển của Đức Chúa Trời đã làm trên cuộc đời của người ấy.

Ga-la-ti 1:1-24: Phao-lô, làm sứ đồ, chẳng phải bởi loài người, cũng không nhờ một người nào, bèn là bởi Đức Chúa Jê-sus Christ và Đức Chúa Trời, tức là Cha, Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, cùng hết thầy anh em ở với tôi, gửi cho các Hội thánh ở xứ Ga-la-ti: nguyên xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta, là Đấng phó mình vì tội lỗi chúng ta, hầu cho cứu chúng ta khỏi đời ác nầy, y theo ý muốn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, nguyên Ngài được vinh hiển đời đời vô cùng! A-men. Tôi lấy làm lạ cho anh em đã vội bỏ Đấng gọi anh em bởi ơn Đức Chúa Jê-sus Christ, đặng theo tin lành khác. Thật chẳng phải có tin lành khác, nhưng có mấy kẻ làm rối trí anh em, và muốn đánh đổ Tin Lành của Đấng Christ. Nhưng nếu có ai, hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời, truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành chúng tôi đã truyền cho anh em, thì người ấy đáng bị a-na-them (bị rửa sả, bị rút phép thông công)! Tôi đã nói rồi, nay lại nói lần nữa: Nếu ai truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị a-na-them! Còn bây giờ, có phải tôi mong người ta ứng chịu tôi hay là Đức Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp lòng loài người chăng? Ví bằng tôi còn làm cho đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đấng Christ. Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cật truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và huyết. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách. Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đặng làm quen với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày; nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh em của Chúa. Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho anh em đây chẳng phải là điều dối. Sau lại, tôi đi qua các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, bấy giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại xứ Giu-đê, là các hội ở trong Đấng Christ. Nhưng các hội đó có nghe rằng: Người đã bắt bớ chúng ta ngày trước, nay đang truyền đạo mà lúc bấy giờ người cố sức phá. Vậy thì, các hội đó vì cố tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.

Chữ ân điển - *grace*^{G5485} được chép trong câu 15 trên, đó là chữ *χάρις* - *charis*, số 5458, ra từ chữ *χαίρω* - *chairo*, số 5463 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhân từ, sự khoan dung, sự ban cho mà người nhận sự ban cho đó vốn không xứng đáng, nhưng nhờ những sự ban cho đó ảnh hưởng trong cuộc đời của người đó, khiến người đó trở nên xứng đáng, trở nên có giá trị, trở nên được chấp nhận, được vui mừng, được phước hạnh ở trước mặt Đức Chúa Trời;*

Sứ đồ Phao-lô (Sau-lơ) vốn là một người Pha-ri-si rất sốt sắng trong xác thịt mình, không phải để hầu việc

Đức Chúa Trời (như người ta vẫn thường nghĩ), nhưng để đạt được điều ông muốn, là được hưởng quyền lợi trong hàng ngũ giáo phẩm của những người Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem và để đạt được sự tín nhiệm của các thầy tế lễ cả của thành Giê-ru-sa-lem, ông (Sau-lơ) đã bắt bớ Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Sau-lơ (Phao-lô) chỉ nhận biết được Lẽ thật khi con mắt của tâm linh ông được phục hồi bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ, bấy giờ ông (sau này đổi tên thành Phao-lô) mới nhận biết đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy ân điển của Ngài để gọi tâm linh ông, cho được sự sống lại, để hầu việc Ngài.

Tin-Lành ân điển của Đức Chúa Trời ban cho tâm linh của những người nào thật lòng tin cậy vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, hầu cho tâm linh của những người đó được nhận lãnh Tin-Lành trọn vẹn của Đức Chúa Trời, đó là Lời của Đức Chúa Trời sẽ ngự trong lòng, trong tâm linh của người đó cho đến đời đời, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 21:1-8: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng; đó là sự chết thứ hai.

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: ³And I heard^{G191} a great^{G3173} voice^{G5456} out of heaven^{G3772} saying^{G3004}, Behold^{G2400}, the tabernacle^{G4633} of God^{G2316} is with men^{G444}, and he will dwell^{G4637} with them, and they shall be his people^{G2992}, and God^{G2316} himself^{G846} shall be with them, and be their God^{G2316}.

Chữ **đền tạm** - the tabernacle^{G4633} được chép trong câu 3 trên, đó là chữ σκηνη - skene, số 4633 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự cư ngụ, sự cư trú, sự chiếm hữu, sự ở với, ở giữa, đền tạm;*

Chữ **đền tạm** - the tabernacle^{G4633} được chép trong câu 3 trên là nói về Lời Đức Chúa Trời, là sự sống của muôn vật và Lời Đức Chúa Trời là Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời, khi đã ngự nơi tâm linh của người nào, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong người ấy sẽ luôn được thấp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời và sự sống cũng hằng còn ở trong người đó vậy.

Trong bài tiếp theo, chúng ta sẽ cùng nhau suy gẫm quyền phép của Tin-Lành ân điển của Đức Chúa Trời hành động nơi tâm linh của những người tin Chúa đã được tái sinh, tức là được sự sống lại, như thế nào.